

PHÒNG GD-ĐT QUẬN ĐÔNG ĐA
TRƯỜNG THCS HUY VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN VẬT LÝ 8
Tuần 8 (Từ ngày 23/3 đến ngày 28/3)

I. Lực đẩy Ác – si – mét – Sự nổi.

Câu 1: Lực đẩy Ác-si-mét tác dụng lên một vật nhúng trong chất lỏng bằng:

- A. Trọng lượng của vật.
- B. Trọng lượng của chất lỏng.
- C. Trọng lượng phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ.
- D. Trọng lượng của phần vật nằm dưới mặt chất lỏng.

Câu 2: Trong các câu sau, câu nào đúng?

- A. Lực đẩy Ác-si-mét cùng chiều với trọng lực.
- B. Lực đẩy Ác-si-mét tác dụng theo mọi phương vì chất lỏng gây áp suất theo mọi phương.
- C. Lực đẩy Ác-si-mét có điểm đặt ở vật.
- D. Lực đẩy Ác-si-mét luôn có độ lớn bằng trọng lượng của vật.

Câu 3: Khi ôm một tảng đá trong nước ta thấy nhẹ hơn khi ôm nó trong không khí. Sở dĩ như vậy là vì:

- A. khối lượng của tảng đá thay đổi.
- B. khối lượng của nước thay đổi.
- C. lực đẩy của nước.
- D. lực đẩy của tảng đá.

Câu 4: Thể tích của một miếng sắt là 2dm^3 . Lực đẩy tác dụng lên miếng sắt khi nhúng chìm trong nước sẽ nhận giá trị nào trong các giá trị sau:

- A. $F = 15\text{N}$
- B. $F = 20\text{N}$
- C. $F = 25\text{N}$
- D. $F = 10\text{N}$

Câu 5: Tại sao miếng gỗ thả vào nước thì nổi?

- A. Vì trọng lượng riêng của gỗ nhỏ hơn trọng lượng riêng của nước.
- B. Vì trọng lượng riêng của gỗ lớn hơn trọng lượng riêng của nước.
- C. Vì gỗ là vật nhẹ.
- D. Vì gỗ không thấm nước.

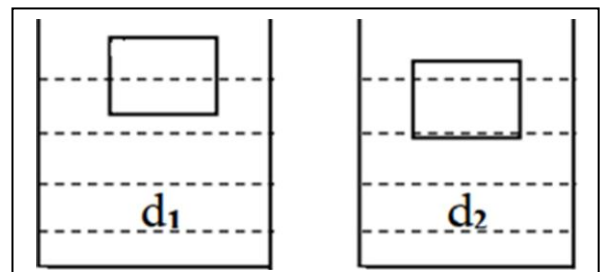
Câu 6: Gọi d_v là trọng lượng riêng của vật, d là trọng lượng riêng của chất lỏng. Điều nào sau đây không đúng?

- A. Vật chìm xuống khi $d_v > d$
- B. Vật chìm xuống đáy khi $d_v = d$
- C. Vật lơ lửng trong chất lỏng khi $d_v = d$
- D. Vật sẽ nổi lên khi $d_v < d$

Câu 7: Hai quả cầu có thể tích bằng nhau, một quả được làm bằng đồng, một quả được làm bằng thép, chúng cùng được nhúng chìm trong dầu. Quả nào chịu lực đẩy Acsimet lớn hơn?

- A. Quả cầu bằng đồng.
- B. Quả cầu bằng thép.
- C. Lực đẩy Acsimet tác dụng lên hai quả cầu là như nhau.
- D. Không so sánh được.

Câu 8: Cùng một vật nổi trong hai chất lỏng khác nhau có trọng lượng riêng d_1 và d_2 như hình vẽ. Sự so sánh nào sau đây là đúng?



- A. $d_1 > d_2$
- B. $d_1 < d_2$
- C. Lực đẩy Ác – si – mét trong hai trường hợp là như nhau.
- D. Trọng lượng của phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ trong hai trường hợp là như nhau.

II. Công – Định luật về công

Câu 9: Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào KHÔNG có công cơ học.

- A. Một người đi cầu thang lên gác.
- B. Quả cân được treo trên đòn cân.
- C. Xe máy đi trên đường.
- D. Một người dùng ròng rọc kéo vật lên cao.

Câu 10: Khi lực tác dụng lên vật tăng n lần nhưng quãng đường dịch chuyển nhờ lực đó giảm n lần thì công sinh ra thay đổi như thế nào?

- A. Công tăng lên n^2 lần.
- B. Công giảm đi n^2 lần.
- C. Công tăng lên n lần.
- D. Công sinh ra không đổi.

Câu 11: Trong các câu nhận xét sau câu nào đúng.

- A. Quả cân treo trên đòn cân thì trọng lực sinh công.
- B. Người đứng trong thang máy lên gác thì người đó sinh công.
- C. Người đẩy cho xe chuyển động thì người đó sinh công.
- D. Viên bi lăn theo quán tính thì lực đẩy sinh công.

Câu 12: Một chiếc xe chuyển động trên đường với lực kéo 150N. Trong 5 phút công thực hiện được là 450 kJ. Vận tốc chuyển động của xe là bao nhiêu?

- A. $v = 10\text{m/s}$.
- B. $v = 60 \text{ m/ ph}$.
- C. $v = 90 \text{ m/ ph}$.
- D. Một kết quả khác.

Câu 13: Khi sử dụng máy cơ đơn giản thì loại máy nào cho ta lợi về công?

- A. Ròng rọc động.
- B. Đòn bẩy.
- C. Mặt phẳng nghiêng.
- D. Không loại máy cơ đơn giản nào cho ta lợi về công.

Câu 14: Khi đưa một vật lên cao bằng ròng rọc động. Điều nào sau đây đúng.

- A. Lực kéo vật bằng trọng lượng của vật.
- B. Sẽ tốn ít công hơn so với khi kéo trực tiếp.
- C. Đoạn đường mà dây kéo đi được nhỏ hơn đường đi của vật.
- D. Được lợi hai lần về lực.

Câu 15: Người ta kê một tấm ván để kéo một cái hòm khối lượng 60 kg lên một chiếc xe tải. Sàn xe cao hơn mặt đường 0,8 m, tấm ván dài 2,5 m, lực kéo bằng 300N. Hiệu suất của mặt phẳng nghiêng là:

- A. $H = 62,5\%$
- B. $H = 64\%$
- C. $H = 68\%$
- D. $H = 86\%$

Câu 16: Trường hợp nào trong các trường hợp sau đây là có công cơ học?

- A. Khi có lực tác dụng vào vật.
- B. Khi có lực tác dụng vào vật và vật chuyển dời theo phương vuông góc với phương của lực.
- C. Khi có lực tác dụng vào vật và vật chuyển dời theo phương không vuông góc với phương của lực.
- D. Khi có lực tác dụng vào vật và vật vẫn đứng yên.

III. Cơ năng.

Câu 17: Trong các vật sau đây, vật nào không có thế năng?

- A. Viên đạn đang bay.
- B. Hòn bi đang lăn trên mặt đất nằm ngang.
- C. Lò xo để tự nhiên được treo trên tường nhà.
- D. Đệm lò xo đang có người ngồi lên.

Câu 18 : Khi kéo căng dây cung, dây cung đã được dự trữ cơ năng ở dạng:

- A. Thế năng trọng trường.
- B. Thế năng đàn hồi.
- C. Thế năng trọng trường và thế năng đàn hồi.
- D. Không có cơ năng.

Câu 19 : Chỉ ra phát biểu sai:

- A. Gió thổi vào cánh buồm làm thuyền chuyển động, gió đã thực hiện công. Vậy gió có cơ năng.
- B. Lò xo khi bị nén hay giãn có khả năng sinh công, nên lò xo là vật có cơ năng.
- C. Không khí bị nén có khả năng sinh công, nên không khí bị nén có cơ năng
- D. Nước bị ngăn trên đập cao có khả năng sinh công, nên nước bị ngăn trên đập cao có dự trữ cơ năng

Câu 20: Điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành câu sau

Khi một vật có khả năng thực hiện công, ta nói vật cóNước ở trên cao cóvì khi rơi xuống, nước có thể thực hiệnlàm chạy các máy phát điện.